TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **452**/2024/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 31 tháng 10 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 396/2024/TLST - HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2024 về việc "Tranh chấp ly hôn", giữa:

Nguyên đơn: Anh Đinh Hữu V, sinh năm 1978

HKTT: tổ 36 phường NT, quận LB, thành phố HN

Trú tại: số 12B/55/55 phố GT, quận LB, thành phố HN

Bị đơn: Chị Hoàng Thanh T, sinh năm 1982

HKTT: 44 – khu chợ thị trấn VĐ, huyện TT, thành phố HN

Trú tại: số 12B/55/55 phố GT, quận Long Biên, thành phố HN

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đinh Hữu V và chị Hoàng Thanh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Xác định anh Đinh Hữu V và chị Hoàng Thanh T có 02 con chung là cháu Đinh V B, sinh ngày 25/4/2006 và cháu Đinh Hoàng Thu P,

sinh ngày 28/4/2014. Cháu Đinh V B đã trưởng thành dủ 18 tuổi nên Toà án không xem xét giải quyết. Sau khi ly hôn, giao cháu Đinh Hoàng Thu P cho chị Thuỷ được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc đóng góp phí tổn nuôi con đối với anh Đinh Hữu V cho đến khi cháu Đinh Hoàng Thu P trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật.

Không ai được ngăn cản quyền thăm gặp và chăm sóc con chung.

2.2. Về tài sản chung và công nợ chung: Anh chị tự thoả thuận, không yêu cầu giải quyết nên Toà án không xem xét giải quyết.

2.3. Về án phí: Anh Đinh Hữu V và chị Hoàng Thanh T mỗi người phải nộp 75.000 đồng *(Bảy mươi lăm nghìn đồng)* án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Ghi nhận sự tự nguyện của anh V chịu cả án phí 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* được trừ vào số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng án phí anh V đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên, TP Hà Nội theo biên lai số: 0051334 ngày 15/10/2024. Hoàn trả cho anh Đinh Hữu V 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên;
- UBND thị trấn VĐ, huyện TT, thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lý Thị Tường Nga

<u>Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:</u>

(1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tuỳ theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.

(3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.

(4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).